

Số: 128 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch Phòng chống thiên tai trên địa bàn  
tỉnh Tuyên Quang năm 2020**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đề điều ngày 29/11/2006; Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014, Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ Quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 1061/QĐ-TTg ngày 01/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống thiên tai; Quyết định 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai; Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016 - 2020; Chỉ thị số 1391/CT-BNN-PCTT ngày 25/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác quản lý đề điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ, bão năm 2020; Chỉ thị số 1786/CT-BNN-TCTL ngày 10/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2020; Chỉ thị số 36/CT-TW/PCTT ngày 16/4/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai năm 2020;


*Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan Thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang tại Tờ trình số 53/TTr-SNN ngày 17/ 4/2020 về đề nghị ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2020.*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Ban Chỉ đạo TW PCTT;
- Ủy ban Quốc gia UPSCTT và TKCN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3: (Thực hiện);
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Trưởng phòng: KT, TH; NC, VX, QH, THCB;
- Các CV: TH, NLN, TL;
- Lưu VT (Toàn).

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thế Giang**



## **KẾ HOẠCH**

**Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2020**  
(Kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2020  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, đồng thời đẩy nhanh tiến độ phục hồi, tái thiết sau thiên tai góp phần ổn định đời sống, sản xuất của nhân dân trên địa bàn và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2020 như sau:

### **A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **I. Mục đích:**

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ của các cấp, các ngành để ứng phó thiên tai có hiệu quả.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống ứng phó với thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn.

- Bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông; hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Kịp thời sơ tán dân, di dời tài sản ở các khu vực xung yếu (vùng có nguy cơ cao về ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất) đến nơi kiên cố, an toàn và ổn định đời sống sản xuất, sinh hoạt.

- Khai thác vận hành hợp lý các hồ chứa thủy lợi, thủy điện để đảm bảo vừa phòng lũ và có đủ nước để phục vụ sản xuất, sinh hoạt, phát điện..., phối hợp tốt trong công tác vận hành liên hồ chứa thủy điện trên lưu vực theo quy định để đảm bảo an toàn cho vùng hạ du.

#### **II. Yêu cầu**

- Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động và thường xuyên, đồng thời ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Quán triệt thực hiện có hiệu quả phương châm "4 tại chỗ" (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện tại chỗ, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và "3 sẵn sàng" (chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả).



- Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong hoạt động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật; chủ động rà soát các điểm có nguy cơ cao về sạt lở, lũ quét để xây dựng các phương án ứng phó kịp thời, có hiệu quả; kiên quyết di dời các hộ dân sinh sống ven sông, suối, khu vực sườn, đồi dốc có nguy cơ sạt lở đến nơi an toàn.

- Đảm bảo thông tin liên lạc, giao thông thông suốt trong mọi tình huống, an toàn cho các công trình hạ tầng (thủy lợi, thủy điện, phòng chống thiên tai, giao thông,...) nhằm phục vụ tốt sản xuất, lưu thông hàng hóa và đời sống của nhân dân.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của nhân dân trên địa bàn tỉnh. Chấp hành nghiêm các mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng trong suốt thời gian từ trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra; đồng thời tự giác tham gia cùng chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng của tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đề nghị hỗ trợ trong công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

### **III. Đặc điểm tự nhiên và các hình thái thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

#### **1. Vị trí địa lý.**

Tuyên Quang là tỉnh miền núi phía Bắc, có tọa độ địa lý từ 21<sup>0</sup>30' đến 22<sup>0</sup>40' vĩ độ Bắc và 104<sup>0</sup>53' đến 105<sup>0</sup>40' kinh độ Đông. Địa giới hành chính của tỉnh tiếp giáp với các tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Phú Thọ và Yên Bái.

#### **2. Đặc điểm địa hình.**

Địa hình của Tuyên Quang tương đối phức tạp, địa hình chia cắt mạnh bởi núi cao và sông suối, điểm cao nhất là ở phía Bắc và thấp dần theo hướng Đông Nam; đặc biệt là ở phía Bắc tỉnh, có nhiều đỉnh núi cao như đỉnh Cham Chu với độ cao là 1.587 m, Phia Puông 1.880 m, núi Ta Tao 1.388 m, Núi Là 961 m, núi Nghiêm 552 m, và dãy núi Tam Đảo cao 1.591 m và được chia làm 2 khu vực rõ rệt:

Địa hình núi cao phân bố ở phía Bắc bao gồm Na Hang, Lâm Bình, phần phía Bắc huyện Chiêm Hóa và Hàm Yên, độ cao trung bình so với mực nước biển khoảng 600 - 700 m, có một số đỉnh núi cao trên 1.000 m.

Phía Nam tỉnh có địa hình thấp dần, ít bị chia cắt hơn, có nhiều đồi núi thấp, thung lũng chạy dọc theo các sông suối hình thành các khu ruộng bậc thang thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp thuộc các huyện Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang và phía Nam các huyện Chiêm Hóa, Hàm Yên.



### 3. Đặc điểm khí hậu.

Tuyên Quang, có khí hậu nhiệt đới gió mùa, phân thành 2 mùa rõ rệt: Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10. Lượng mưa lớn cùng với địa hình cao dốc trong lưu vực của 3 con sông lớn, nên Tuyên Quang thường xuyên bị lũ lụt đe dọa về mùa mưa; mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

Theo thống kê nhiều năm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, hàng năm đều chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão hoặc rãnh thấp kết hợp với hoàn lưu bão gây mưa vừa, mưa to đến rất to dẫn đến lũ ống, lũ quét và sạt lở đất, đá và ngập lụt, gây thiệt hại đến tài sản và tính mạng của người dân.

### 4. Điều kiện tự nhiên, dân sinh và kinh tế xã hội.

Tỉnh Tuyên Quang có diện tích tự nhiên: 586.790 ha, trong đó diện tích đất lâm nghiệp 441.603 ha (chiếm 75,26%), đất sản xuất nông nghiệp 94.795 ha (chiếm 16,15%), đất khác 50.393 ha chiếm 8,59% diện tích tự nhiên.

Toàn tỉnh có 6 huyện, 01 thành phố, 138 xã, phường, thị trấn trong đó có 124 xã, 10 phường và 4 thị trấn.

### 5. Tình hình thiên tai và xu hướng thiên tai tại tỉnh Tuyên Quang.

#### 5.1. Tình hình thiên tai tại tỉnh Tuyên Quang.

Tuyên Quang nằm sâu trong đất liền thuộc khu vực miền núi phía Bắc hàng năm đều chịu ảnh hưởng do thiên tai gây ra với các loại hình thiên tai chủ yếu thường xảy ra là: Nắng nóng, hạn hán, mưa đá, gió lốc, rét hại và ảnh hưởng của hoàn lưu bão gây mưa dẫn đến lũ, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt dọc theo các khu vực thấp theo ghi nhận được trong thời gian những năm vừa qua:

- **Hạn hán:** Hạn hán thường xảy ra từ tháng 9 năm trước đến tháng 3 năm sau với mức độ khác nhau. Những đợt hạn nặng đáng kể thường xảy ra trong vụ Đông xuân điển hình là vụ Đông xuân 1991-1992 có 3.000/15.000ha lúa bị hạn chiếm 20%, các loại cây trồng khác bị hạn nặng do thiếu nước chiếm 70 ÷ 80%.

- **Về mưa đá, lốc:** Mưa đá, lốc thường xảy ra trong các tháng 3,4,5 hàng năm. Trọng điểm là các xã vùng cao của các huyện Na Hang, Lâm Bình, Chiêm Hoá, Hàm Yên và một số xã vùng thấp của huyện Sơn Dương ( xã Thanh Tương huyện Na Hang; Thổ Bình huyện Lâm Bình; Nhân Mục, Minh Hương huyện Hàm Yên; Tân An, Yên Lập, Hùng Mỹ huyện Chiêm Hoá và Sơn Nam, Đại Phú, Thiện Kế huyện Sơn Dương...). Trong đó đặc biệt ngày 03/4/2016 đã xảy ra trận mưa đá, đường kính hạt mưa từ 04-08cm đây là trận mưa đá có cường độ mạnh trên địa bàn huyện Chiêm Hóa làm thiệt hại đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân...

- **Lũ, lụt sông Lô, Sông Gâm:** Mùa lũ trên sông Lô, sông Gâm bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm. Mỗi năm có từ 12 đến 14 trận lũ (đỉnh lũ cao nhất ở Tuyên Quang năm 1971 ở cos 31,35 m). Lũ sớm vào tháng 4 và lũ muộn vào tháng 11, các đỉnh lũ cao nhất tại Thành phố Tuyên Quang từ 22,00m trở lên đều gây thiệt hại lớn đối với sản xuất nông nghiệp.



- **Lũ quét, sạt lở đất:** Thường xảy ra tại thượng và trung nguồn Sông Phó Đáy và các suối Ngòi Quăng, Ngòi Bợ, Ngòi Lũ, Ngòi Mực, Ngòi Cơi, Ngòi Là, Ngòi Chả, Ngòi Thục, Ngòi Cát, Ngòi Liễm thuộc địa bàn tỉnh Tuyên Quang gây sạt lở đất ở, đất canh tác ảnh hưởng làm chết và bị thương người, cuốn trôi nhà, vùi lấp đất canh tác, phá hỏng các công trình cơ sở hạ tầng ảnh hưởng tới đời sống sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Trong đó đặc biệt là trận lũ trên sông Phó Đáy tháng 7 năm 2001 gây ra thiệt hại lớn cho nhân dân huyện Sơn Dương, cả thị trấn Sơn Dương bị chìm ngập trong nước từ 1- 4 m, hàng nghìn ha lúa, hoa màu và khu dân cư bị nước lũ tràn qua, hệ thống thông tin liên lạc bị tắc nghẽn.

- **Rét hại:** Trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang xảy ra nhiều đợt rét hại gây ảnh hưởng đến sản xuất nông lâm nghiệp, chăn nuôi: Điển hình là đợt rét năm 2011 rét đậm kéo dài 31 ngày (từ ngày 03/01/2011 đến 03/02/2011) làm 4.641 con trâu, bò bị chết rét; 348.186 kg mạ đã gieo và 7.240 ha lúa đã cấy bị chết do rét.

### 5.2. Đánh giá rủi ro thiên tai thường xảy ra trên địa bàn.

- Trước các tác động của biến đổi khí hậu, diễn biến thiên tai trên địa bàn cả nước nói chung và tỉnh Tuyên Quang nói riêng ngày càng phức tạp. Ảnh hưởng của thiên tai đang có chiều hướng tăng lên cả về cường độ, số lượng và mức độ nguy hiểm. Thiên tai diễn biến bất thường và có xu hướng cực đoan hơn. Trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thường xuyên chịu ảnh hưởng của các loại thiên tai như mưa đá, lốc xoáy, dông sét, hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới gây mưa lớn, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán,... gây ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, đe dọa đến tính mạng và nguy cơ mất an toàn cho các công trình cơ sở hạ tầng.

- Mùa mưa xảy ra những trận mưa lớn cục bộ, kèm theo mưa đá, gió lốc mạnh trên diện rộng, thiệt hại do sét gây ra cũng gia tăng về số vụ. Lũ lớn trên các sông suối, ngập lụt, lũ quét cục bộ trên các lưu vực tần suất gia tăng, xảy ra bất thường và khó lường gây thiệt hại nghiêm trọng. Sạt lở đất xu thế gia tăng tại nhiều điểm, khu vực, đặc biệt là các tuyến đường giao thông, bờ sông suối...

- Tập quán và điều kiện sinh sống của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh thường chọn gần nguồn nước, canh tác ven sông suối, các sườn núi, sườn đồi là những khu vực này thường hay bị ảnh hưởng do thiên tai gây ra như: lũ quét, sạt lở và ngập lụt.

- Đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, yếu và thiếu về khả năng tự phòng vệ, điều kiện phương tiện, trang thiết bị, công cụ, ý thức về phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai còn hạn chế. Công tác cảnh báo, thông tin, tuyên truyền còn rất nhiều khó khăn, đặc biệt là từ cấp cơ sở đến các hộ gia đình và người dân. Một số địa phương còn chủ quan với diễn biến thiên tai tác động.

- Trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội, cơ sở hạ tầng, dân cư và sản xuất làm vùi lấp, ngăn cản dòng chảy tự nhiên. Bên cạnh đó việc khai thác rừng, tài nguyên, khoáng sản ảnh hưởng đến cân bằng sinh thái, thảm phủ thực vật bị suy giảm làm tăng nguy cơ, cường độ, tần suất, cấp độ lũ, sạt lở.



### 5.3. Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến hoạt động kinh tế - xã hội.

Trước tác động của biến đổi khí hậu, diễn biến thời tiết hết sức phức tạp, cực đoan, bất thường, xảy ra các dạng thiên tai khó lường đã có những ảnh hưởng các hoạt động kinh tế xã hội, đến sản xuất, đời sống người dân trên địa bàn trong những năm tiếp theo, cụ thể:

+ Ảnh hưởng đến nông nghiệp: Biến đổi khí hậu khiến cho thiên tai khắc nghiệt hơn (*rét đậm, rét hại, mưa đá, lũ, lũ quét, hạn hán... xảy ra với cường độ lớn, trái quy luật*) sẽ gây ra những thiệt hại nghiêm trọng hơn đến diện tích gieo trồng cũng như ảnh hưởng đến năng suất cây trồng, vật nuôi.

+ Ảnh hưởng đến lâm nghiệp: Sự thiếu hụt nước trong mùa khô kèm theo nền nhiệt độ không khí ngày càng gia tăng sẽ khiến cho nguy cơ cháy rừng có thể sẽ tăng nhiều hơn so với một số năm vừa qua nếu không có các biện pháp quản lý rừng hiệu quả cũng như đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống cháy rừng đến người dân, các loại bệnh, sâu hại rừng có thể tiếp tục phát triển.

+ Ảnh hưởng công nghiệp: Nhiệt độ không khí tiếp tục gia tăng sẽ là nguyên nhân chính dẫn đến những thiệt hại không nhỏ đối với lĩnh vực công nghiệp khai thác và chế biến của tỉnh. Lượng mưa gia tăng cũng góp phần gây thiệt hại và gây cản trở cho các hoạt động công nghiệp.

+ Ảnh hưởng đến giao thông: Sự gia tăng về mưa, lũ có thể sẽ gây ra những thiệt hại không nhỏ đối với hạ tầng giao thông vận tải, cản trở các hoạt động giao thông vận tải làm chậm quá trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

+ Ảnh hưởng đến du lịch: Sự gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan sẽ gây ra những tác động trực tiếp đến cơ sở hạ tầng du lịch. Mưa lũ gia tăng cùng với sự gia tăng của nhiệt độ, nhất là thời gian có nền nhiệt độ cao kéo dài sẽ làm ảnh hưởng đến lượng du khách đến, lưu trú tại tỉnh.

+ Ảnh hưởng đến y tế và sức khỏe cộng đồng: Số ngày có nhiệt độ cao gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người ( $> 35^{\circ}\text{C}$ ) có khả năng tiếp tục tăng, do đó cần phải có các phương án tuyên truyền để bảo vệ sức khỏe người dân.

## IV. Nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp thực hiện.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 1391/CT-BNN-PCTT ngày 25/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ, bão năm 2020, Chỉ thị số 1786/CT-BNN-TCTL ngày 10/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2020; Chỉ thị số 42 - CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Chỉ thị số 36/CT-TWPCTT ngày 16/4/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai năm 2020; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/4/2016 về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020,



Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 07/9/2018 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan đơn vị

### **1. Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy.**

- Rà soát, kiện toàn bộ máy chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Rà soát, thành lập và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã theo Hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã tại Quyết định số: 08/TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai.

### **2. Xây dựng kế hoạch, phương án, văn bản chỉ đạo, điều hành.**

- Triển khai, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các văn bản có liên quan đến công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu phù hợp với quy định hiện hành, chú trọng lồng ghép các biện pháp, nội dung phòng, chống thiên tai vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các cấp, các ngành.

- Tổng kết rút kinh nghiệm công tác phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2019, đặc biệt là công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý các tình huống thiên tai; triển khai kế hoạch công tác năm 2020.

- Kiểm tra, rà soát cập nhật, bổ sung, hoàn thiện kế hoạch phòng chống thiên tai, các phương án phòng, chống, ứng phó với các loại thiên tai theo các cấp độ rủi ro thiên tai tại các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị theo quy định hiện hành của nhà nước, đảm bảo phù hợp với đặc điểm thiên tai, điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương, đơn vị và theo đúng quy định của Luật Phòng chống thiên tai, với tinh thần chủ động theo phương châm “4 tại chỗ”, đặc biệt xây dựng phương án ứng phó với những loại hình thiên tai có mức độ gia tăng về tần suất và mức độ ảnh hưởng trong những năm vừa qua như mưa đá, sạt lở đất... gửi cơ quan cấp trên và Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để theo dõi, chỉ đạo;

- Tổng kết việc triển khai Kế hoạch số 1075/KH-PCTT về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 -2020; trên cơ sở những nội dung đã đạt và chưa đạt của việc thực hiện kế hoạch để xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2021- 2025 phù hợp với nội dung định hướng phát triển kinh tế của tỉnh.

### **3. Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai và thông tin tuyên truyền.**

- Phát hành các bản tin dự báo về tình hình khí tượng, thủy văn tuần, tháng, mùa; các cảnh báo lũ; các hiện tượng thời tiết nguy hiểm. Lắp đặt hệ thống cảnh báo, trang thiết bị nhằm từng bước nâng cao năng lực công tác dự báo, cảnh báo thiên tai để chủ động phòng, tránh ứng phó những tác động do thiên tai có thể gây ra.



- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các thông tin dự báo, các chủ trương, chỉ thị, công điện về công tác phòng chống thiên tai. Đồng thời phổ biến cho nhân dân kiến thức, kinh nghiệm trong việc chủ động phòng, chống thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài truyền thanh, truyền hình và các hình thức khác.

- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đặc biệt vào thời gian trước, trong và ngay sau thiên tai.

#### **4. Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng và củng cố hệ thống công trình phòng chống thiên tai.**

- Tiếp tục rà soát các khu, điểm dân cư, những điểm xung yếu, những vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất để phát hiện và có phương án xử lý kịp thời; tiếp tục tổ chức di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai.

- Triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh theo từng ngành, từng lĩnh vực.

- Đầu tư xử lý khẩn cấp các vị trí sạt lở xung yếu, sửa chữa công dưới đê, đê bị hư hỏng trên hệ thống đê Vĩnh Lợi - Lâm Xuyên; các dự án, công trình trọng điểm về phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ suối, các công trình thủy lợi.

- Tiếp tục thực hiện thuê bao các trạm đo mưa trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời cung cấp thông tin về tình hình mưa, kịp thời có các chỉ đạo, ứng phó kịp thời và hiệu quả.

- Tiếp tục chương trình trồng mới và bảo vệ diện tích rừng hiện có nhằm phát triển diện tích rừng, duy trì và nâng cao tỷ lệ che phủ của rừng, điều tiết nguồn nước. Quản lý và sử dụng rừng bền vững góp phần tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội, đồng thời bảo đảm vai trò phòng hộ, bảo tồn đa dạng sinh học và cung cấp các dịch vụ môi trường.

- Tăng cường quản lý, đầu tư, duy tu, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình trọng điểm về phòng chống thiên tai để bảo vệ dân cư, sản xuất và kinh doanh.

- Phát quang, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ kênh mương; nạo vét, thanh thải dòng chảy nhằm đảm bảo tiêu thoát lũ nhanh nhất; xử lý hệ thống tiêu thoát nước quanh nhà không để nước ứ đọng.

- Cấm biển cảnh báo tại các khu vực xung yếu, khu vực có nguy cơ cao khi xảy ra thiên tai.

- Kiểm tra và có kế hoạch chặt tỉa, đốn hạ cành, cây xanh không an toàn.

- Đối với các công trình đang khai thác, sử dụng: Các ngành, các cấp phải kiểm tra, đánh giá, phát hiện kịp thời sự cố, sửa chữa, nâng cấp các công trình được giao quản lý.



- Đối với các công trình đang thi công: Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình.

- Trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng.

### **5. Công tác đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao nhận thức cộng đồng.**

- Tổ chức huấn luyện, diễn tập cấp huyện, cấp xã cho lực lượng tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn tỉnh về phòng, chống, ứng phó thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và quản lý công trình an toàn trước thiên tai.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Phòng chống thiên tai, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan và phổ biến kiến thức về cách phòng tránh ứng phó và khắc phục thiên tai nhằm từng bước nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của nhân dân, các cấp, các ngành và cộng đồng trong công tác ứng phó thiên tai;

### **6. Công tác chuẩn bị theo phương châm “4 tại chỗ”.**

- Trên cơ sở dự báo, cảnh báo thiên tai, xây dựng kế hoạch lịch thời vụ thích hợp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và vật nuôi để phòng tránh ảnh hưởng của thiên tai phù hợp ảnh hưởng của biến đổi khí hậu. Chủ động dự phòng các loại giống cây trồng, vật tư nông nghiệp để khôi phục sản xuất sau thiên tai. Tổ chức tốt việc kiểm soát dịch bệnh, tiêm phòng cho gia súc, gia cầm trong mùa mưa lũ.

- Chuẩn bị về lực lượng; dự phòng vật tư nông nghiệp, vật tư y tế, vật liệu xây dựng, phương tiện, lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm cần thiết khác nhằm đảm bảo ứng cứu, hỗ trợ kịp thời trước, trong và sau thiên tai đảm bảo sớm khôi phục sản xuất và ổn định đời sống của nhân dân. (có phụ lục số I vật tư, phương tiện, trang thiết bị và phụ lục số II nguồn nhân lực huy động kèm theo),

- Huy động mọi nguồn lực tài chính cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Thực hiện xã hội hóa, phát huy tốt phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Tăng cường kiểm tra công tác chuẩn bị tại các đơn vị, địa bàn cơ sở.

### **7. Công tác cứu hộ, cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ.**

- Tổ chức huấn luyện sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị hiện có; diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với các tình huống thiên tai giả định, phương án xử lý, làm cơ sở rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, đồng thời nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và nhận thức nhân dân về nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

- Lập kế hoạch quản lý, đầu tư trang bị bổ sung các phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.



- Bảo đảm tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là trước, trong và sau thiên tai.

- Tổ chức thăm hỏi, cứu trợ kịp thời; huy động lực lượng giúp nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, nhanh chóng ổn định cuộc sống và sản xuất.

- Điều tra, đánh giá tình hình thiệt hại, xác định nhu cầu cứu trợ sau thiên tai và lập kế hoạch hỗ trợ vật tư, giống, trang thiết bị, kinh phí cho các gia đình bị thiệt hại để phục hồi sản xuất và ổn định cuộc sống; tích cực vận động các đơn vị và cá nhân giúp đỡ đồng bào và các địa phương bị thiệt hại. Tổ chức tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ kịp thời cho các gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

### **8. Tiếp tục thực hiện kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai.**

- Tiếp tục thực hiện việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thu, nộp quỹ Phòng chống thiên tai; hoàn thiện quy chế hoạt động của Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang phù hợp theo nội dung Nghị định số 83/2019/NĐ-CP Hướng dẫn lập kế hoạch thu nộp Quỹ; trình tự thủ tục và hồ sơ thanh, quyết toán kinh phí Quỹ phòng chống thiên tai.

- Tăng cường công tác tuyên truyền các nội dung liên quan đến Quỹ phòng, chống thiên tai để việc thu nộp, sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai đảm bảo đúng quy định.

### **9. Thực hiện nghiêm chế độ thường trực, trực ban, thông tin báo cáo.**

Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi tổ chức thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai xảy ra trên địa bàn.

Các cơ quan, đơn vị tỉnh và các địa phương thực hiện chế độ báo cáo về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh cụ thể như sau:

- Báo cáo nhanh: Đối với tình hình khẩn cấp có thiên tai xảy ra thực hiện báo cáo ngay bằng điện thoại, fax, thư điện tử cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và tìm kiếm cứu nạn tỉnh - Chi cục Thủy lợi (số điện thoại: 02073 823 759, fax: 02073.821.962; email: [trucban.tq@gmail.com](mailto:trucban.tq@gmail.com); [ccthuyloi@tuyenquang.gov.vn](mailto:ccthuyloi@tuyenquang.gov.vn)) và báo cáo hàng ngày cho đến khi kết thúc đợt thiên tai.

- Báo cáo tổng hợp đợt: Sau mỗi đợt thiên tai phải có báo cáo tổng hợp đợt.

- Báo cáo định kỳ bao gồm: Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm; báo cáo tổng kết năm:

- Nội dung, chế độ báo cáo và kiểm tra kết quả báo cáo thống kê, đánh giá thiệt hại thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

## **B. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.**



- Tham mưu Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh về công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; tổ chức trực ban 24/24 theo quy định, phối hợp với UBND các huyện, thành phố để nắm bắt tình hình thiên tai và công tác chỉ đạo, xử lý kịp thời nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống ứng phó và khắc phục các loại hình thiên tai. Đôn đốc các ngành, các địa phương thực hiện tốt các hoạt động phòng chống thiên tai theo quy định.

- Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tuyên Quang và các đơn vị liên quan nghiên cứu, bổ sung thiết bị, mạng lưới các trạm đo mưa phục vụ công tác thông tin cảnh báo kịp thời, chủ động phòng, chống, ứng phó đạt hiệu quả.

- Thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để chỉ đạo kịp thời về phòng chống thiên tai; xây dựng, dự thảo các báo cáo theo quy định;

- Tham mưu Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị có liên quan triển khai theo phương án, kế hoạch đã được phê duyệt và khẩn trương tổ chức ứng phó, xử lý kịp thời với các diễn biến thiên tai (*bão, lũ, mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất...*) bảo vệ sản xuất, các cơ sở kinh tế xã hội, các khu dân cư; tổ chức cứu hộ, cứu nạn khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

## **2. Ủy ban nhân dân cấp huyện.**

- Xây dựng phương án cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai theo nội dung các Kế hoạch, Phương án ứng phó thiên tai đã được phê duyệt (*Phương án số 661/PA-PCLB ngày 29/4/2014 Phòng tránh lũ quét trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Phương án số 861/PA-PCTT ngày 16/5/2016 ứng phó bão mạnh, siêu bão trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 1075/KH-PCTT ngày 30/5/2016 về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 -2020; Kế hoạch số 03/KH-PCTT ngày 02/6/2017 về phòng ngừa, ứng phó sự cố vỡ đê, đổ vỡ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Phương án số 13/PA-UPTT ngày 26/4/2019 về ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch ứng phó sự cố tai nạn hàng không dân dụng số 18/QĐ-PCTT ngày 31/5/2019;...*) phù hợp với từng loại hình và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương. Phối hợp chặt chẽ với Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa thực hiện đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, của nhà nước theo phương án phòng chống lũ lụt vùng hạ du đã được phê duyệt.

- Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Kiểm tra rà soát các vị trí xung yếu, khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai trên địa bàn để đề xuất, triển khai các biện pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng của lũ quét, sạt lở đất đã được cảnh báo về nơi an toàn.



- Tăng cường kiểm tra và có biện pháp đảm bảo an toàn đối với các công trình cơ sở hạ tầng, các loại tài sản, các công trình đang xây dựng. Có biện pháp cụ thể để khắc phục kịp thời các công trình bị xuống cấp, hư hỏng có thể gây ra mất an toàn trong mùa mưa lũ; đối với các công trình đang thi công do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố làm chủ đầu tư phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ và có biện pháp gia cố, phòng tránh, tuyệt đối không để công trình bị mưa, lũ gây thiệt hại; thường xuyên thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng, tu sửa nâng cấp các công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai do địa phương quản lý, sử dụng; chỉ đạo các đơn vị là chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án, nhà thầu đang thi công trên địa bàn có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa, lũ.

- Trong tình huống cấp bách phải chủ động thực hiện gia cố, xử lý tạm thời các hư hỏng công trình thủy lợi, đề điều để bảo đảm đối phó với các ảnh hưởng của mưa, lũ, xả lũ theo phương châm "4 tại chỗ".

- Triển khai, vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bãi, trên lòng sông suối, trước các công trình thủy lợi, hồ, đập làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra địa bàn xác định nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương, chú ý đến đối tượng dễ bị tổn thương, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai và loại thiên tai cụ thể; tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; xác định khu vực nguy hiểm; chuẩn bị địa điểm sơ tán khi có thiên tai xảy ra. Thường xuyên đôn đốc kiểm tra các xã có đê, có công trình kè phòng chống sạt lở triển khai công tác kiểm tra, bồi đắp, phát hiện và tu sửa kịp thời các khiếm khuyết có nguy cơ gây mất an toàn của các tuyến đê, cống dưới đê và các tuyến kè bảo vệ bờ. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, đất, cọc tre, bao tải, dụng cụ... để ứng cứu đê, kè khi có mưa lũ. Đảm bảo cho các công trình phòng chống thiên tai an toàn tuyệt đối khi có thiên tai xảy ra.

- Triển khai thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định; Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn. Hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân các biện pháp chằng chống nhà cửa an toàn nhằm phòng tránh tốc mái, sụp đổ khi xảy ra giông, gió, lốc xoáy...

- Chỉ đạo mỗi xã, phường, thị trấn rà soát, kiện toàn, thành lập Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã theo Hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã tại Quyết định số 08/TWPC TT ngày 27/3/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và tổ chức tập huấn, diễn tập vào thời điểm thích hợp, sát với tình hình thiên tai xảy ra tại địa phương;

- Kiểm tra và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm lấn chiếm hành lang bảo vệ bờ và lòng sông, tình trạng xây dựng, san lấp mặt bằng trái phép gây tắc nghẽn dòng chảy theo thẩm quyền;



- Xác định rõ các khu vực trọng điểm xung yếu, nguy hiểm, đặc biệt cần lưu ý các khu vực có nhân dân sinh sống ven sông, suối, hạ lưu các hồ chứa; các công trình phòng chống lũ như hồ đập, các sông suối có nguy cơ bị sạt lở,...; lập kế hoạch, phương án cụ thể đảm bảo an toàn tuyệt đối với các hồ chứa và công trình phòng chống lũ;

- Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi, thông báo, cảnh báo và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

### **3. Cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh.**

#### **3.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

- Tổ chức kiểm tra, chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý bảo đảm an toàn các công trình phòng, chống thiên tai, công trình thủy lợi. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát, chỉ đạo việc di dân ra khỏi vùng nguy hiểm đến nơi an toàn.

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết (hạn hán, rét đậm, rét hại, sương muối, mưa đá...) phổ biến, cảnh báo tình hình thời tiết nguy hiểm; phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện phương án sản xuất nông nghiệp phù hợp với từng vùng để khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, bảo đảm kịp thời và có hiệu quả.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng quy định hiện hành. Có phương án dự trữ thuốc phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm ở những địa bàn xung yếu, vùng có nguy cơ xảy ra ngập lụt, thiên tai nhằm kịp thời xử lý các ổ dịch bệnh phát sinh tránh lây lan diện rộng.

- Đôn đốc UBND các huyện, thành phố, Ban Quản lý Khai thác các công trình thủy lợi tập trung kiểm tra, rà soát các khu vực trọng điểm, vị trí xung yếu, phát hiện và xử lý, khắc phục kịp thời hệ thống công trình thủy lợi, đặc biệt là các hồ chứa lớn đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

#### **3.2 Bộ Chỉ huy Quân sự.**

- Xây dựng và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng Phương án cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn ứng với từng loại hình thiên tai, tình huống, cấp độ thiên tai để tổ chức thực hiện hiệu quả khi có thiên tai xảy ra; bảo đảm lực lượng quân đội là chủ lực, nòng cốt trong công tác tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng và tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn sát với yêu cầu nhiệm vụ của công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của địa phương. Đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công



cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Phối hợp với UBND cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra UBND cấp xã thành lập Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã theo Hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã tại Quyết định số 08/TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai.

- Kiểm tra, đôn đốc hướng dẫn các huyện, thành phố, rà soát thống kê các phương tiện vật tư cần thiết phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bố trí phương tiện, lực lượng sẵn sàng, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng tìm kiếm cứu nạn của các huyện, thành phố, các ngành, các đơn vị đóng trên địa bàn để tham gia cứu hộ và tìm kiếm cứu nạn khi cần thiết; chủ động phòng ngừa, ứng phó trong mọi tình huống.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công và chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc chỉ đạo, điều hành công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn đảm bảo kịp thời và có hiệu quả.

### 3.3. Sở Giao thông Vận tải

- Xây dựng kế hoạch, phương án tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai. Có kế hoạch dự phòng huy động lực lượng cán bộ kỹ thuật, công nhân cùng với phương tiện máy xúc, xe tải, dầm cầu thép dự phòng, vận tải đường bộ, đường thủy phù hợp với địa hình hiện có để đáp ứng yêu cầu ứng phó thiên tai và sơ tán nhân dân khi có yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện phương án đảm bảo giao thông thông suốt trên các tuyến đường Quốc lộ, Tỉnh lộ theo phương án đề phòng, xử lý các vị trí sạt lở gây ách tắc giao thông; tổ chức phân luồng, hướng dẫn các phương tiện giao thông khi có sự cố về cầu, đường bị ngập lụt, ách tắc giao thông.

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương, Công an tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các phương tiện giao thông hoạt động trên sông và vùng lòng hồ thủy điện Tuyên Quang; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về quản lý, đăng kiểm, đăng ký phương tiện đường thủy, trang thiết bị cần thiết đảm bảo an toàn cho người và phương tiện. Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các ngành chức năng liên quan kiểm tra, kiểm soát, có phương án đảm bảo an toàn tại các bến thủy, cầu phao, cầu treo, bến khách ngang sông; tăng cường tuyên truyền, vận động để mọi người thực hiện có hiệu quả quy định khi tham gia giao thông trên phương tiện thủy đều phải mặc áo phao.



### 3.4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính viễn thông trên địa bàn tỉnh thực hiện: Xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc; kiểm tra, rà soát, tu bổ các công trình thông tin, chống sét, thiết bị truyền dẫn; dự phòng máy phát điện, máy điện thoại các loại, phương tiện xe chuyên dụng vận chuyển bưu chính, xe ứng cứu thông tin và một số phương tiện dự phòng khác đảm bảo thông tin liên lạc 24/24h, kịp thời trong mọi tình huống từ tỉnh đến huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn và các vùng thường xuyên xảy ra mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất, bị chia cắt, cô lập.

- Chỉ đạo các đơn vị báo, đài, cổng thông tin điện tử tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan đưa tin chính xác, kịp thời về diễn biến thời tiết, thiên tai, các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về dự báo, cảnh báo, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

### 3.5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của nhà nước về hỗ trợ, cứu trợ đối với các gia đình bị thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng do thiên tai theo quy định.

### 3.6. Sở Công Thương

- Theo dõi, chỉ đạo các Chủ đầu tư, đơn vị quản lý các công trình thủy điện đã đưa vào vận hành hoặc thi công dở dang; Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa rà soát phương án đảm bảo an toàn đập, quy trình vận hành hồ chứa, chủ trì phối hợp với địa phương vùng hạ du đập truyền phổ biến kiến thức về vận hành xả lũ, phương án đảm bảo an toàn hạ du. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành hồ chứa và liên hồ chứa đã được phê duyệt. Chỉ đạo, đôn đốc các Chủ đập thủy điện thực hiện nghiêm túc các phương án phòng chống thiên tai, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đảm bảo an toàn công trình và vùng hạ du.

- Chỉ đạo các chủ dự án công trình thủy điện đang đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có phương án đảm bảo an toàn công trình trong quá trình thi công.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố lập kế hoạch chuẩn bị các mặt hàng thiết yếu để kịp thời phục vụ cho nhân dân, thực hiện tốt việc dự phòng tại chỗ, đặc biệt là các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng do thiên tai.

### 3.7. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, tuần tra hoạt động khai thác tài nguyên trên các sông, suối để có biện pháp chấn chỉnh, xử lý các trường hợp khai thác tài nguyên trái phép gây sạt lở bờ sông, cản trở dòng chảy.

- Phối hợp với các Sở, Ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố kiểm tra thực tế khu vực có thiên tai xảy ra; hướng dẫn khắc phục hậu quả lũ lụt, vệ sinh môi trường và các sự cố về môi trường.



- Phối hợp với cơ quan truyền thông phổ biến, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình huống và biện pháp ứng phó khi xảy ra sụt đất, động đất.

### 3.8. Sở Y tế

Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện và thuốc y tế dự phòng; tổ chức kiểm tra và bố trí lực lượng phòng chống dịch bệnh cho nhân dân; nhanh chóng dập tắt các ổ dịch bệnh ngay từ khi mới phát sinh; thực hiện tốt việc sơ, cấp cứu và chữa trị cho nhân dân vùng thiên tai khi có ảnh hưởng về người. Xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức, thành lập và tập huấn cho các đội vệ sinh phòng dịch bệnh và làm sạch môi trường, đội sơ cấp cứu ở cả tuyến tỉnh tuyến huyện và tuyến xã; hướng dẫn cho cán bộ y tế và cộng đồng về kỹ thuật cấp cứu thông thường, biện pháp vệ sinh, xử lý môi trường vùng bị thiên tai. Chỉ đạo khẩn cấp việc cấp cứu nạn nhân trong thiên tai và trong cứu hộ, cứu nạn.

### 3.9. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương kiểm tra chất lượng các công trình, các công trường đang thi công; kiểm tra, rà soát tiến độ thực hiện của các dự án; chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công và có phương án ứng phó kịp thời với tình huống bất lợi khi thiên tai xảy ra, đảm bảo an toàn cho công trình xây dựng.

### 3.10. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tuyên Quang

Nâng cao chất lượng dự báo, đặc biệt là việc dự báo sớm các khả năng xuất hiện và diễn biến của các tình huống phức tạp, khẩn cấp về thiên tai, cung cấp thông tin kịp thời phục vụ cho công tác chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; cung cấp kịp thời các bản tin dự báo thiên tai trên địa bàn tỉnh cho Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát các bản tin thông báo, dự báo, cảnh báo về diễn biến tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh để cảnh báo cho các cấp, các ngành, các đơn vị biết để chủ động phòng, chống thiên tai có hiệu quả. Phối hợp với Công ty thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa thông báo, dự báo kịp thời lũ trên khu vực hạ lưu của công trình thủy điện Tuyên Quang.

### 3.11. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Cân đối ngân sách, ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các công trình phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố triển khai thực hiện kịp tiến độ, đạt hiệu quả; tham mưu đề xuất kịp thời việc sử dụng ngân sách để hỗ trợ các địa phương nhanh chóng khắc phục hậu quả do thiên tai.

### 3.12. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang và các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh

Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai, các chủ trương, chỉ thị, chỉ đạo về công tác phòng chống thiên tai kịp thời, chính xác; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công



tác tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân những kiến thức cơ bản về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai.

### *3.13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức chính trị, xã hội*

Phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; các tổ chức thành viên, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị có liên quan trong công tác cứu hộ, cứu nạn đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện công tác phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, phối hợp tổ chức vận động các tổ chức đơn vị, cá nhân ủng hộ, giúp đỡ đồng bào các địa phương bị thiệt hại do thiên tai gây ra; vận động, tiếp nhận và phân phối tiền, hàng cứu trợ kịp thời để khắc phục hậu quả thiên tai.

### *3.14. Các chủ hồ đập thủy lợi, thủy điện.*

- Tổ chức vận hành các công trình thủy lợi, thủy điện do đơn vị quản lý theo quy định quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện quản lý an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước (*kê khai an toàn đập, lập phương án bảo vệ, đập, hồ chứa nước; lập Phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp. trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt để triển khai thực hiện...*).

- Chuẩn bị đầy đủ các vật tư, vật liệu, dụng cụ dự phòng, huy động cán bộ kỹ thuật, lực lượng, phương tiện ứng cứu sẵn sàng khi có sự cố công trình xảy ra. Tổ chức diễn tập phương án ứng phó các tình huống thiên tai và xả lũ khẩn cấp.

- Thường xuyên duy trì chế độ thông tin liên lạc, chế độ báo cáo UBND tỉnh Tuyên Quang, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

### *3.15. Các sở, cơ quan đơn vị liên quan*

Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, cơ quan mình có trách nhiệm xây dựng kế hoạch PCTT cụ thể để chủ động đối phó với thiên tai, phối hợp với các đơn vị có liên quan để thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai.

## **4. Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh**

Theo chức năng nhiệm vụ chủ động theo dõi, kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống ứng phó trước khi thiên tai xảy ra, đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, đôn đốc các địa phương về công tác chuẩn bị phòng ngừa, ứng phó trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra và công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định

### **C. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

- Lồng ghép các hoạt động phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành.



- Tranh thủ sự hỗ trợ từ Trung ương, các tổ chức quốc tế, nguồn vốn hỗ trợ phát triển ODA cho các dự án phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai; sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ, hợp tác của các tổ chức phi Chính phủ.

- Ngân sách địa phương, Quỹ Phòng chống thiên tai: Khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”; trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào công tác phòng ngừa giảm nhẹ thiên tai; tiến hành các hoạt động nhân đạo và từ thiện đối với các vùng bị ảnh hưởng do thiên tai.

#### **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ Kế hoạch của tỉnh, các sở, ngành, đơn vị, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai của ngành, cấp mình cụ thể, sát với điều kiện của địa phương, nhiệm vụ của ngành để việc thực hiện kế hoạch được thống nhất và đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở.

Yêu cầu các cơ quan đơn vị liên quan theo từng lĩnh vực địa bàn phụ trách triển khai thực hiện tốt nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện cần nghiên cứu cập nhật và đề xuất bổ xung, sửa đổi Kế hoạch cho phù hợp với thực tiễn, các đơn vị làm văn bản gửi Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổng hợp, tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thế Giang**







**Phụ lục I**  
**VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ**  
(Kèm theo Kế hoạch Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang năm 2020)

TT	ĐỐI TƯỢNG	Đơn vị	TỔNG CỘNG	Thành phố Tuyên Quang	Huyện Hàm Yên	Huyện Chiêm Hóa	Huyện Sơn Dương	Huyện Lâm Bình	Huyện Na Hang	Huyện Yên Sơn	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	Trường Quân sự tỉnh	Trung đoàn 247	Cơ quan đơn vị cấp tỉnh
1	<b>Vật tư</b>													
	- Đá hộc	m <sup>3</sup>	19.798			16.848	2.755							195
	- Đá dăm, sỏi	m <sup>3</sup>	14.952			11.942	3.010							
	- Cát	m <sup>3</sup>	5.660			4.010	1.650							
	- Đất	m <sup>3</sup>	47.810			19.710	28.100							
	- Rọ thép	cái	132				82							50
	- Bao tải	chiếc	54.034	8.100		13.830	31.954							150
	- Vải bạt	m <sup>2</sup>	24.150			19.780	4.170							200
	- Tôn lợp	m <sup>2</sup>	72.390			71.670	720							
	- Các vật tư khác		220				220							
2	<b>Trang thiết bị</b>													
	- Nhà bạt cứu sinh	Cái	248	16	12	21	76	18	22	13	27			43
	- Áo phao cứu sinh	Cái	4.932	1.304	150	173	1.098	165	260	505	640	50	10	577
	- Phao tròn cứu sinh	Cái	6.207	1.462	405	552	1.443	550	581	600	300			314
	Phao bè		15	2		1	2	1	2	2	5			
	- Máy phát điện	Cái	150	1		84	46	1			1			17
	Tổ máy phát điện cơ động có đèn pha 250KVVA		1											1
	- máy bơm chữa cháy khiêng tay		2								2			
	- Áo mưa chuyên dùng	cái	3.197	1.140		664	1.363							30
	- Flycam	Cái	1											1
	- Loa cầm tay	Cái	188	7		128	51							2







**Phụ lục II**  
**NGUỒN NHÂN LỰC HUY ĐỘNG**

(Kèm theo Kế hoạch Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang năm 2020)

Đơn vị tính: người

TT	LỰC LƯỢNG	Tổng cộng	T.p Tuyên Quang	Huyện Hàm Yên	Huyện Chiêm Hóa	Huyện Sơn Dương	Huyện Lâm Bình	Huyện Na hang	Huyện Yên Sơn	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	Trưởng Quân sự tỉnh	Trung đoàn 247	Cơ quan đơn vị cấp tỉnh
1	Quân đội :	8.648	587	742	2.960	1.575	432	556	1.135	637	12	12	
	Lực lượng thường trực	204	12	12	12	12	12	12	12	96	12	12	
	Lực lượng dự bị động viên	1.395	110	110	194	110	110	110	110	541			
	Lực lượng dân quân tự vệ	7.079	465	620	2754	1.453	310	434	1.013				30
2	Công An	1.053	129	115	190	398	102	63	56				
	- Cấp tỉnh												
	- Công an cấp huyện	1.053	129	115	190	398	102	63	56				
3	Y tế	1.083	74		643	366							
4	Thanh niên tình nguyện	3.063	505		1.346	1.168							44
5	Doanh nghiệp huy động	383	101		47	31							204
6	Hội chữ thập đỏ	3.899	314		2.299	209							1.077
7	Hội phụ nữ	7.378	299		4.803	2.260							16
8	Lực lượng xung kích	4.790	462		3.755	476							97
9	Hội nông dân, đoàn thể khác	11.640	526		7.430	3.684							



